

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2017/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 15 tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí khuyến công trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo Quyết định số 07/2015/QĐ-UBND ngày 12/02/2015 của UBND tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công;

Căn cứ Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28/12/2012 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 26/2014/TTLT-BTC-BCT ngày 18/02/2014 của Liên Bộ Tài chính, Bộ Công Thương hướng dẫn trình tự lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công quốc gia và kinh phí khuyến công địa phương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 79/TTr-SCT ngày 23/12/2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí khuyến công trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo Quyết định số 07/2015/QĐ-UBND ngày 12/02/2015 của UBND tỉnh, cụ thể như sau:

1. Khoản 2 Điều 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Căn cứ tình hình phát triển kinh tế - xã hội và yêu cầu của công tác khuyến công trong từng thời kỳ, các ngành, nghề được hưởng các chính sách quy định tại Khoản 1 Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định của pháp luật.”

2. Điểm m Khoản 2 Điều 7 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“m) Chi thù lao cho cộng tác viên khuyến công để duy trì mạng lưới cộng tác viên khuyến công do Chủ tịch UBND tỉnh quy định.”

3. Khoản 1 Điều 12 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Mức độ phù hợp của đề án với các nguyên tắc được quy định tại Điều 8 của Quy định này.”

4. Điểm a Khoản 1 Điều 15 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“a) Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về các hoạt động hỗ trợ từ nguồn kinh phí khuyến công theo đúng đối tượng, mục tiêu tại Quy định này;”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2017.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Công Thương, Tài chính; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Nghị